TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST- DS	*Kinh Môn, ngày 28 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST- DS ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Ông **Ngô Văn M**, sinh năm 1962 và bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1965 (bà H ủy quyền cho ông M).

Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn M và bà Phạm Thị H còn nợ anh Vũ Văn T số tiền là 50.288.000 *(năm mươi triệu hai trăm tám mươi tám nghìn)* đồng. Ông M và bà H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 50.288.000 đồng cho anh T làm 3 lần cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: vào ngày 18/5/2019 trả 17.000.000 đồng

+ Lần thứ hai: vào ngày 18/5/2020 trả 17.000.000 đồng

+ Lần thứ ba: vào ngày 18/5/2021 trả 16.288.000 đồng.

Anh T tự nguyện không yêu cầu ông M và bà H phải trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày ng□ời đ□ợc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Anh Vũ Văn T phải chịu 630.000 (*sáu trăm ba mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Ngô Văn M và bà Phạm Thị H phải chịu 630.000 (*sáu trăm ba mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.260.000 (*một triệu hai trăm sáu mươi nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001592 ngày 24/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn hoàn trả lại cho anh Vũ Văn T số tiền là 630.000 *(sáu trăm ba mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt